

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án chào bán, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ tại thị trường trong nước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng Khoán**");
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị Định 153**") được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 153 ("**Nghị Định 65**") và Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi bổ sung và ngưng hiệu lực một số điều của Nghị định 153 và Nghị định 65 ("**Nghị Định 08**");
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị Định 155**");
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị Định 153 ("**Thông Tư 122**");
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel;

Hội đồng quản trị ("**HDQT**") của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel ("**Công Ty**" hoặc "**Tổ Chức Phát Hành**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") phê duyệt phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ ("**Trái Phiếu**" và/hoặc "**Trái Phiếu Chuyển Đổi**") tại thị trường trong nước ("**Phương Án Phát Hành**"), nội dung cụ thể phương án phát hành được đính kèm tờ trình này.



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



Một số thông tin chính của Phương Án Phát Hành như sau:

I. Phê duyệt Phương án phát hành Trái Phiếu Chuyển Đổi riêng lẻ có tổng mệnh giá tối đa 500.000.000.000 đồng (Bằng chữ: năm trăm tỷ đồng) (Chi tiết tại Phương án phát hành đính kèm theo Tờ trình này)

| Nội dung | Điều kiện và Điều khoản chính |
|---|---|
| Tổ chức phát hành | Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel |
| Tên trái phiếu | Trái phiếu Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel |
| Loại hình trái phiếu | Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, phát hành tại thị trường trong nước (sau đây gọi là “ Trái Phiếu ” và/hoặc “ Trái Phiếu Chuyển Đổi ”). |
| Phương thức phát hành | Trái phiếu được phát hành dưới hình thức phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành. |
| Hình thức trái phiếu | Bút toán ghi sổ và/hoặc Dữ liệu điện tử, cấp trích lục ghi nhận thông tin người sở hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu |
| Ngày phát hành | Là ngày được dự kiến trong Bản công bố thông tin chào bán và được xác định thực tế trên danh sách người sở hữu Trái Phiếu và báo cáo kết quả phát hành. Dự kiến trong năm 2024 hoặc 2025, thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định phụ thuộc vào điều kiện thực tế sau khi có được chấp thuận từ các cơ quan có thẩm quyền. |
| Địa điểm tổ chức đợt phát hành trái phiếu | Trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. |
| Đối tượng phát hành | Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức trong nước (“ Nhà Đầu Tư ”). |

| | |
|---|---|
| Loại tiền tệ phát hành và thanh toán gốc lãi của Trái Phiếu | Đồng Việt Nam. |
| Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) | Tối đa 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng). |
| Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành | Tối đa 500 Trái Phiếu Chuyển Đổi. |
| Mệnh giá Trái Phiếu | Dự kiến 1.000.000.000 đồng/Trái Phiếu (<i>Một tỷ đồng trên một trái phiếu</i>). |
| Kỳ hạn Trái Phiếu | Tối đa 3 năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu. |
| Giá chào bán | 100% mệnh giá. |
| Lãi suất danh nghĩa | Dự kiến lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu không quá 9%/năm. Mức lãi suất cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác. |
| Tài sản đảm bảo | Không có tài sản bảo đảm |
| Giá chuyển đổi | <p>Giá chuyển đổi: Dự kiến giá chuyển đổi không thấp hơn 1,1 lần giá trị sổ sách của một cổ phần (loại trừ Lợi ích của cổ đông thiểu số) của Tổ Chức Phát Hành căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất quý gần với thời điểm ký Hợp đồng mua bán Trái Phiếu Chuyển Đổi với Nhà Đầu Tư nhất.</p> <p>Lưu ý: Trường hợp phát sinh cổ tức bằng tiền mặt trong thời gian từ thời điểm kết thúc quý đó đến thời điểm ký Hợp đồng mua bán Trái Phiếu Chuyển Đổi (nếu có), giá trị sổ sách một cổ phần của Tổ Chức Phát Hành sẽ được điều chỉnh giảm (tương ứng với cổ tức bằng tiền mặt đã trả) theo quyết định của HĐQT.</p> |

| | |
|----------------------------------|---|
| | Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Các Điều Kiện Trái Phiếu để phản ánh mức độ pha loãng. Trên cơ sở giá chuyển đổi dự kiến quy định tại điều này, giá chuyển đổi thực tế sẽ do HĐQT quyết định tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với Nhà Đầu Tư sở hữu Trái Phiếu; ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với Nhà Đầu Tư về các vấn đề liên quan đến xác định giá chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi và các điều khoản có liên quan khác. |
| Các điều khoản và điều kiện khác | Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành chi tiết theo mục VI dưới đây |

II. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi

| | |
|-----------------------------|--|
| Loại cổ phần được phát hành | Cổ phần phổ thông có thể được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi trước khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng (nếu có), cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng trong khoản thời gian hạn chế chuyển nhượng còn lại của Trái Phiếu Chuyển Đổi. |
| Mệnh giá | 10.000 đồng/cổ phần |
| Thời điểm phát hành | Trong thời hạn chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi nêu tại mục V Phương Án Phát Hành Trong trường hợp nhà đầu tư khi thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi mà dẫn đến việc Nhà Đầu Tư và người có liên quan sở hữu từ 25% cổ phần đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành hoặc các trường hợp khác phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật chứng khoán: (i) Nhà Đầu Tư sẽ không được phép thực hiện chuyển đổi và/hoặc thực hiện quyền mua đối với số lượng cổ phiếu chuyển đổi vượt quá mức theo quy định hoặc (ii) Tổ Chức Phát Hành sẽ tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng |

| | |
|-------------------------------------|--|
| | văn bản để thông qua việc không phải chào mua công khai đối với Nhà Đầu Tư |
| Tổng số cổ phiếu phát hành | Bằng số lượng Trái Phiếu Chuyển Đổi mà nhà đầu tư có yêu cầu và được quyền chuyển đổi nhân (x) với Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi 1 trái phiếu (" Cổ Phiếu Chuyển Đổi ") |
| Đối tượng phát hành | Các chủ sở hữu Trái Phiếu Chuyển Đổi |
| Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu | Toàn bộ số Cổ Phiếu Chuyển Đổi sẽ được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch/niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có liên quan |
| Các nội dung khác | Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành chi tiết theo mục VI dưới đây |

III. Thông qua mục đích phát hành trái phiếu và kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

Tổng số tiền dự kiến thu được từ các đợt chào bán được sử dụng để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể: Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện chương trình khai thác, phát triển hoạt động kinh doanh lõi hành tại thị trường quốc tế trong giai đoạn 3-5 năm.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân bổ, lên phương án sử dụng vốn chi tiết và sử dụng nguồn vốn từ đợt phát hành Trái Phiếu phù hợp theo các quy định của Điều lệ Công Ty và pháp luật tùy thuộc vào tình hình thị trường thực tế tại thời điểm phát hành.

IV. Phê duyệt việc đăng ký, lưu ký tập trung và đăng ký giao dịch tập trung Trái Phiếu

Phê duyệt việc đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") và đăng ký giao dịch Trái Phiếu tập trung trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam hoặc (các) công ty con của Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam ("**Sở Giao Dịch Chứng Khoán**") sau khi hoàn tất việc phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt để phù hợp với nhu cầu của Công Ty hoặc theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.

V. Phê duyệt danh mục hồ sơ chào bán trái phiếu

DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ ("**Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán**") chi tiết phù hợp theo các quy định của Điều lệ Công Ty và pháp luật.

VI. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công Ty thực hiện các công việc

DHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong Phương Án Phát Hành; Quyết định: (i) Giá chuyển đổi, điều kiện chống pha loãng và tỷ lệ chuyển đổi cụ thể tại thời điểm chuyển đổi, (ii) Nội dung cụ thể các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn tất cả vấn đề/các nội dung chưa được quy định cụ thể tại Phương Án Phát Hành này và (iii) Việc sửa đổi các nội dung được nêu tại Phương Án Phát Hành này theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến Trái Phiếu hoặc để phù hợp với các quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận với Nhà Đầu Tư;
- Lựa chọn và chỉ định các tổ chức tham gia cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu, đại lý phát hành trái phiếu, tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu, tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có);
- Quyết định nội dung các hợp đồng giao dịch với Nhà Đầu Tư, thỏa thuận và tài liệu mà Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu (gọi chung là "**Tài Liệu Giao Dịch**");
- Quyết định các vấn đề liên quan đến Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán (bao gồm các Tài Liệu Giao Dịch) bao gồm nhưng không giới hạn: (i) thương lượng và quyết định các nội dung cụ thể của Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán; (ii) quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán vào từng thời điểm (nếu có); (iii) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ của Công Ty, Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán để hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu, việc phân phối và chuyển giao Trái Phiếu, việc đăng ký và giao dịch tập trung Trái Phiếu, và việc công bố thông tin và báo cáo liên quan đến Trái Phiếu.
- Lập phương án và kế hoạch chi tiết về việc sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền thay đổi/ điều chỉnh Phương Án Phát Hành, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu để đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công Ty và các cổ đông. Việc thay đổi/điều chỉnh Phương Án

Phát Hành, phương án sử dụng vốn của HĐQT phải đảm bảo các nội dung thay đổi/điều chỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT và đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan;

- Lập kế hoạch chi tiết về việc bố trí nguồn và phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) căn cứ vào tình hình thực tế của Công Ty tại thời điểm phát hành;
- Ký kết, chuyển giao và quyết định việc sửa đổi, thay thế các Tài Liệu Giao Dịch, tổ chức thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công Ty trong các Tài Liệu Giao Dịch;
- Ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các văn bản, thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công Ty trong các Tài Liệu Giao Dịch;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công Ty, các Tài Liệu Giao Dịch để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành, bao gồm việc chỉ định và bổ nhiệm người được ủy quyền ký các tài liệu liên quan, mở tài khoản ngân hàng phục vụ mục đích phát hành Trái Phiếu;
- Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu Chuyển Đổi, đăng ký và lưu ký Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: (i) quyết định các hồ sơ, tài liệu nộp cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc chào bán, đăng ký và lưu ký Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật, (ii) làm việc và giải trình với cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác có liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu;
- Chủ động tìm kiếm, lập danh sách các Nhà Đầu Tư có nhu cầu mua Trái Phiếu và lựa chọn (các) Nhà Đầu Tư tham gia đợt phát hành/chào bán Trái Phiếu.
- Quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC và đăng ký giao dịch tập trung Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ Sở Giao Dịch Chứng Khoán trong thời hạn theo quy định của pháp luật và Phương Án Phát Hành; hủy đăng ký, lưu ký và/hoặc hủy giao dịch tập trung tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán đối với một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu (sau đây gọi chung là “**Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - (i) quyết định thời điểm Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung cụ thể phù hợp với quy định của pháp luật;
 - (ii) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có

thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;

- (iii) làm việc và giải trình với các cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung Trái Phiếu; và;
- (iv) quyết định và thực hiện các công việc cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung tại VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
 - Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm thực hiện thành công việc chào bán Trái Phiếu Chuyển Đổi riêng lẻ, Đăng Ký, Lưu Ký Và Giao Dịch Tập Trung Trái Phiếu và các nội dung phát sinh trong thời gian Trái Phiếu lưu hành;
 - Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT có quyền ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công Ty để thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỲ

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RIÊNG LẺ CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM –
VIETRAVEL**

(Kèm theo Tờ trình số 191-TTr ngày 06/05/2024 của HĐQT Công Ty Cổ Phần Du Lịch Và Tiếp Thị Giao Thông Vận Tải Việt Nam – Vietravel

Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ (sau đây gọi là “**Phương Án Phát Hành**”) của Công Ty Cổ Phần Du Lịch Và Tiếp Thị Giao Thông Vận Tải Việt Nam – Vietravel (sau đây gọi là “**VTR**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”) được sử dụng làm cơ sở cho việc chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ (sau đây gọi là “**Trái Phiếu**” hoặc “**Trái Phiếu Chuyển Đổi**”) của VTR theo quy định .

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc phát hành Trái Phiếu. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc phát hành Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

Phương Án Phát Hành này gồm cả nội dung phát hành Trái Phiếu Chuyển Đổi thông qua chào bán riêng lẻ và phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công Ty Cổ Phần Du Lịch Và Tiếp Thị Giao Thông Vận Tải Việt Nam – Vietravel;
- Tên tiếng Anh: Vietnam Travel And Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel;
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng;
- Mã chứng khoán: VTR (Upcom)
- Địa chỉ: 190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300465937 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 09 năm 2010, thay đổi lần thứ 35 ngày 09 tháng 05 năm 2023 (như được sửa đổi, bổ sung và từng thời điểm);
- Vốn điều lệ: 292.948.330.000 VND (Hai trăm chín mươi hai tỷ chín trăm bốn mươi tám triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng);

2. Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành tập trung chủ yếu vào các ngành nghề sau:

- Điều hành tua du lịch (Mã ngành: 7912)
- Đại lý vé máy bay cho các hãng hàng không (Mã ngành: 5229)

- Vận chuyển khách du lịch (Mã ngành: 4932)
 - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (Mã ngành: 5610)
 - Các ngành nghề khác quy định trong điều lệ Công Ty.
3. **Thông tin về số tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu của đợt chào bán:** Số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa mở tại Ngân hàng đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật. ĐHCĐ giao cho HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền làm việc với Ngân hàng để mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu, tài khoản phong tỏa này không trùng với tài khoản thanh toán của Tổ Chức Phát Hành, và sẽ được công bố trong phương án phát hành chi tiết được HĐQT thông qua.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổng số tiền dự kiến thu được từ các đợt chào bán được sử dụng để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành. Cụ thể: Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện chương trình khai thác, phát triển hoạt động kinh doanh lữ hành tại thị trường quốc tế trong giai đoạn 3-5 năm.

Tình trạng pháp lý của dự án

Dự án chi tiết sẽ được HĐQT phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển của Công Ty. Các hợp đồng, thỏa thuận mà Công Ty ký kết với các đối tác để thực hiện Dự án sẽ được thực hiện phù hợp với quy định của Công Ty và pháp luật.

Rủi ro đầu tư khi thực hiện dự án

- **Rủi ro thiên tai, dịch bệnh, địa chính trị:** Những yếu tố khắc nghiệt của môi trường như thiên tai, hạn hán, bão lụt, động đất,... đều ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, gây ô nhiễm cho các địa điểm du lịch và tạo ra những rủi ro nhất định đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty. Bên cạnh đó, các đợt bùng phát dịch bệnh với quy mô toàn cầu như Dịch Cúm A (H1N1), Zika, COVID-19... luôn là mối đe dọa đối với ngành du lịch, lữ hành. Đây là nguyên nhân gây tác động tâm lý dây chuyền đến các sản phẩm dịch vụ ăn uống, nghỉ dưỡng và đi lại của du khách và qua đó trực tiếp làm giảm doanh thu hoạt động của doanh nghiệp trong ngành. Ngoài ra yếu tố an ninh, ổn định về chính trị của quốc gia đều ảnh hưởng mạnh mẽ đến lượng khách du lịch dẫn đến ảnh hưởng đến doanh thu từ dự án của Công Ty.
- **Rủi ro suy thoái kinh tế:** Những thách thức của nền kinh tế vĩ mô thế giới có thể kéo dài bao gồm các rủi ro về suy thoái, lạm phát, lãi suất, các cuộc khủng hoảng kinh tế, v.v có thể ảnh hưởng đến niềm tin của người tiêu dùng dẫn đến người dân thắt chặt hầu bao cho du lịch. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến triển vọng về dự án của Công Ty.
- **Rủi ro về cạnh tranh:** Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt đến từ các doanh nghiệp có thế mạnh ở các thị trường ngách, nhỏ lẻ và doanh nghiệp nước ngoài đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường du lịch lữ hành tại thị trường quốc tế. Không có gì có thể bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành có thể cạnh tranh thành công với các đối thủ hiện tại và tiềm năng này hoặc phải tăng chi phí đầu tư cho các hoạt động tiếp thị/quảng bá thương hiệu

để cạnh tranh với các đối thủ này. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể đáp ứng những thay đổi về điều kiện thị trường hoặc thay đổi về những chính sách ưu tiên dành cho khách hàng một cách hiệu quả so với các đối thủ cạnh tranh của Tổ Chức Phát Hành, hoạt động kinh doanh, điều kiện tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành có thể bị ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân bổ, lên phương án sử dụng vốn chi tiết và sử dụng nguồn vốn từ đợt phát hành Trái Phiếu phù hợp theo các quy định của Điều Lệ Công Ty và pháp luật tùy thuộc vào tình hình thị trường thực tế tại thời điểm phát hành.

III. TÀI LIỆU CHỨNG MINH ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh Nghiệp**”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng Khoán**”) và Nghị Định 155;
- Nghị Định 153;
- Nghị Định 65;
- Nghị Định 08;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; và
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

2. Việc đáp ứng điều kiện chào bán trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành đã đáp ứng các điều kiện chào bán Trái Phiếu tại Điều 9 của Nghị Định 153, cụ thể như sau:

| Nội dung liên quan | Hiện trạng |
|---|--|
| Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. | Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam Căn cứ: Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp 0300465937 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 09 năm 2010 (như được sửa đổi, bổ sung và từng thời điểm). |
| Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm | Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ khoản |

| | |
|---|--|
| liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu | gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu. |
| Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành | Không áp dụng. Do Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và bảo đảm an toàn trong hoạt động, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành |
| Phương Án Phát Hành được phê duyệt và chấp thuận bởi cấp có thẩm quyền | Tuân thủ. Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt Phương Án Phát Hành và Nghị quyết HĐQT thông qua triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành chi tiết. |
| Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định. | Đáp ứng. Căn cứ: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính, Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm toán Độc lập. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần |
| Đáp ứng điều kiện về đối tượng nhà đầu tư tham gia đợt chào bán theo quy định tại Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 | Đáp ứng Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước theo quy định của pháp luật chứng khoán trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. |
| Các đợt chào bán trái phiếu chuyên | Đáp ứng. |

| | |
|---|---|
| đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán gần nhất | Công Ty không có đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ nào trong 06 tháng gần nhất. |
| Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thực hiện chứng quyền phải đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật. | Đáp ứng. Cam kết của Công Ty về việc không chào bán Trái Phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài và không cho phép chuyển nhượng Trái Phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài trong các văn kiện Trái Phiếu.. |

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHÍNH CỦA TRÁI PHIẾU

| Nội dung | Điều kiện và Điều khoản |
|---|---|
| Tên Trái Phiếu | Trái phiếu Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel |
| Loại hình trái phiếu | Trái phiếu chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, phát hành tại thị trường trong nước (sau đây gọi là “ Trái Phiếu ” và/hoặc “ Trái Phiếu Chuyển Đổi ”). |
| Phương thức phát hành | Trái phiếu được phát hành dưới hình thức phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành. |
| Hình thức trái phiếu | Bút toán ghi sổ và/hoặc Dữ liệu điện tử, có cấp trích lục ghi nhận thông tin người sở hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu |
| Ngày phát hành | Là ngày được dự kiến trong Bản công bố thông tin chào bán và được xác định thực tế trên danh sách người sở hữu Trái Phiếu và báo cáo kết quả phát hành. Dự kiến trong năm 2024 hoặc 2025, thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định phụ thuộc vào điều kiện thực tế sau khi có được chấp thuận từ các cơ quan có thẩm quyền. |
| Địa điểm tổ chức đợt phát hành trái phiếu | Trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. |

| | |
|---|--|
| Đối tượng phát hành | Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức trong nước (“ Nhà Đầu Tư ”). |
| Loại tiền tệ phát hành và thanh toán gốc lãi của Trái Phiếu | Đồng Việt Nam. |
| Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) | Tối đa 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng). |
| Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành | Tối đa 500 Trái Phiếu Chuyển Đổi. |
| Mệnh giá Trái Phiếu | Dự kiến 1.000.000.000 đồng/Trái Phiếu (<i>Một tỷ đồng trên một trái phiếu</i>). |
| Kỳ hạn Trái Phiếu | Tối đa 3 năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu. |
| Giá chào bán | 100% mệnh giá. |
| Lãi suất danh nghĩa | Dự kiến lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu không quá 9%/năm. Mức lãi suất cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác |
| Tài sản đảm bảo | Không có tài sản bảo đảm |
| Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu | Tiền lãi Trái Phiếu của mỗi kỳ tính lãi sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào ngày thanh toán lãi. Kỳ tính lãi cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác. Khoản gốc sẽ được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn hoặc một ngày khác theo quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác. |
| Các điều khoản và điều kiện khác | Ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành chi tiết theo quy định của pháp luật. |

V. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

- Điều kiện chuyển đổi:** Theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Nhà Đầu Tư. Chi tiết sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác.
- Thời hạn chuyển đổi:** Trái Phiếu Chuyển Đổi có thể được chuyển đổi thành cổ phiếu trong thời hạn kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái Phiếu cho đến trước ngày đáo hạn của Trái Phiếu. Thủ tục chuyển đổi và lộ trình chuyển đổi chi tiết theo đàm phán với Nhà Đầu Tư.
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:**

Số lượng cổ phiếu phát hành để chuyển đổi phải đảm bảo sau khi thực hiện chuyển đổi đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại thời điểm thực hiện chuyển đổi. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thống nhất với Nhà Đầu Tư về thời hạn chuyển đổi phù hợp với tình hình hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và đảm bảo việc chuyển đổi đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm chuyển đổi.

Để làm rõ, Trái Phiếu sẽ không được phát hành hoặc không được chuyển nhượng cho các nhà đầu tư nước ngoài.

4. Giá chuyển đổi:

Giá chuyển đổi: Dự kiến giá chuyển đổi không thấp hơn 1,1 lần giá trị sổ sách của một cổ phần (loại trừ Lợi ích của cổ đông thiểu số) của Tổ Chức Phát Hành căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất quý gần nhất với thời điểm ký Hợp đồng mua bán Trái Phiếu Chuyển Đổi với Nhà Đầu Tư.

Lưu ý: Trường hợp phát sinh cổ tức bằng tiền mặt trong thời gian từ thời điểm kết thúc quý đó đến thời điểm ký Hợp đồng mua bán Trái Phiếu Chuyển Đổi (nếu có), giá trị sổ sách một cổ phần của Tổ Chức Phát Hành sẽ được điều chỉnh giảm (tương ứng với cổ tức bằng tiền mặt đã trả) theo quyết định của HĐQT.

Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Các Điều Kiện Trái Phiếu để phản ánh mức độ pha loãng. Trên cơ sở giá chuyển đổi dự kiến quy định tại điều này, giá chuyển đổi thực tế sẽ do HĐQT quyết định tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với Nhà Đầu Tư sở hữu Trái Phiếu; ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với Nhà Đầu Tư về các vấn đề liên quan đến xác định giá chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi và các điều khoản có liên quan khác.

- Điều kiện chống pha loãng:** Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành Trái Phiếu đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của người sở hữu Trái Phiếu, giá chuyển đổi của Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu VTR trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp mà Tổ Chức Phát Hành:
 - Trả cổ tức bằng tiền mặt;
 - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu;
 - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành;
 - Trả cổ tức bằng cổ phiếu;

C P U



Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1), trong đó:

PR(t-1): Là giá giao dịch của VTR trước ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên.

PRt: Là giá giao dịch của VTR tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên.

Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá.

Điều kiện chống pha loãng có thể được điều chỉnh theo Các Điều Khoản Trái Phiếu trong quá trình đàm phán với Nhà Đầu Tư. Trên cơ sở điều kiện chống pha loãng này, điều kiện chống pha loãng thực tế sẽ do HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với Nhà Đầu Tư sở hữu Trái Phiếu; ĐHQĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với Nhà Đầu Tư về các vấn đề liên quan đến điều kiện chống pha loãng.

6. **Tỷ lệ chuyển đổi:** Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi một Trái Phiếu sẽ được tính theo công thức sau:

$$S = M/P$$

Trong đó:

- (i) S: Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi 1 Trái Phiếu;
- (ii) M: là mệnh giá của 1 Trái Phiếu;
- (iii) P: giá chuyển đổi có hiệu lực tại thời điểm chuyển đổi.

Kèm theo điều kiện là: (a) tổng số cổ phần mà một người sở hữu Trái Phiếu nhận được khi chuyển đổi Trái Phiếu sẽ được tính bằng tổng số lượng Trái Phiếu mà người sở hữu Trái Phiếu đó sở hữu và có yêu cầu chuyển đổi theo đề nghị gửi Tổ Chức Phát Hành sở hữu nhân (x) với tỷ lệ chuyển đổi; và nếu không phải là số nguyên thì được làm tròn xuống số nguyên gần nhất và (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ không phát hành cổ phần đối với phần lẻ thập phân của cổ phần (nếu có) và cũng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó.

Việc chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi thành cổ phiếu phải đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Tổ Chức Phát Hành vào thời điểm chuyển đổi.

Tỷ lệ chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo Các Điều Khoản Trái Phiếu trong quá trình đàm phán với Nhà Đầu Tư. Điều kiện về tỷ lệ chuyển đổi thực tế sẽ do HĐQT quyết định trên cơ sở đàm phán với Nhà Đầu Tư sở hữu Trái Phiếu; ĐHQĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với Nhà Đầu Tư về các vấn đề liên quan đến tỷ lệ chuyển đổi.

7. **Phương án làm tròn cổ phiếu phát hành thêm:** Khi tính số cổ phiếu mà chủ sở hữu Trái Phiếu có quyền chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần lẻ thập phân. Phần lẻ thập phân của cổ phiếu sẽ được xử lý theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Ví dụ: số cổ phiếu chuyển đổi tính ra là 8.689,7 cổ phiếu sẽ được làm tròn thành 8.689 cổ phiếu.

- 8. Điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài:** Việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần của Tổ Chức Phát Hành phải đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Để làm rõ, Trái Phiếu sẽ không được phát hành hoặc không được chuyển nhượng cho các nhà đầu tư nước ngoài.

VI. MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN

1. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại Trái Phiếu Chuyển Đổi trước ngày đáo hạn mới mức giá mua lại và điều kiện mua lại cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu của Trái Phiếu Chuyển Đổi và các văn kiện Trái Phiếu Chuyển Đổi khác.

2. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của người sở hữu Trái Phiếu

Trong trường hợp bất kỳ Nhà Đầu Tư nào không thực hiện quyền chuyển đổi của mình theo quy định tại Mục V nêu trên, Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu Chuyển Đổi trước hoặc vào Ngày Đáo Hạn với mức giá mua lại và điều kiện mua lại cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu của Trái Phiếu Chuyển Đổi và các văn kiện khác liên quan đến Trái Phiếu Chuyển Đổi.

VII. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Dự kiến sau phát hành (*) |
|----------|-------------------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|---------------------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | triệu VND | 7.969 | 121.016 | 436.117 | 436.117 |
| 1.1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | triệu VND | 172.948 | 172.948 | 292.948 | 292.948 |
| 1.2 | Thặng dư vốn cổ phần | triệu VND | 3.316 | 3.316 | 123.228 | 123.228 |
| 1.3 | Cổ phiếu quỹ | triệu VND | -6.860 | -6.860 | -6.860 | -6.860 |
| 1.4 | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | triệu VND | 365 | 2.861 | 1.421 | 1.421 |
| 1.5 | Quỹ đầu tư phát triển | triệu VND | 23.077 | 23.077 | 23.077 | 23.077 |
| 1.6 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | triệu VND | -185.506 | -77.626 | 323 | 323 |
| 1.7 | Lợi ích cổ đông không kiểm soát | triệu VND | 630 | 3.300 | 1.980 | 1.980 |
| 2 | Nợ phải trả | triệu VND | 2.046.962 | 1.714.114 | 1.911.585 | 2.411.585 |
| 2.1 | Vay và nợ thuê tài chính | triệu VND | 859.719 | 721.488 | 705.803 | 705.803 |
| 2.2 | Nợ vay từ phát hành trái phiếu | triệu VND | 500.000 | - | - | 500.000 |
| 2.3 | Nợ phải trả khác | triệu VND | 687.243 | 992.625 | 1.205.781 | 1.205.781 |
| 2.3.1 | Phải trả người bán ngắn hạn | triệu VND | 381.131 | 431.987 | 599.355 | 599.355 |
| 2.3.2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | triệu VND | 184.693 | 279.040 | 291.893 | 291.893 |
| 2.3.3 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | triệu VND | 20.537 | 45.802 | 48.268 | 48.268 |
| 2.3.4 | Phải trả người lao động | triệu VND | 1.526 | 18.443 | 36.286 | 36.286 |
| 2.3.5 | Chi phí phải trả ngắn hạn | triệu VND | - | 842 | 189 | 189 |

| | | | | | | |
|-------|--|-----------|----------|---------|---------|---------|
| 2.3.6 | Phải trả ngắn hạn khác | triệu VND | 96.244 | 208.867 | 226.762 | 226.762 |
| 2.3.7 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | triệu VND | 1.991 | 1.991 | 1.971 | 1.971 |
| 2.3.8 | Phải trả dài hạn khác | triệu VND | 1.121 | 5.655 | 1.056 | 1.056 |
| 3 | Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu | Lần | 256,88 | 14,16 | 4,38 | 5,53 |
| 4 | Hệ số nợ phải trả/ tổng tài sản | Lần | 1,00 | 0,93 | 0,81 | 0,85 |
| 5 | Tổng dư nợ vay trái phiếu/vốn chủ sở hữu | % | 6275% | 0% | 0% | 115% |
| 6 | Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) | Lần | 0,98 | 0,98 | 1,16 | 1,16 |
| 7 | Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn) | Lần | 0,98 | 0,98 | 1,16 | 1,16 |
| 8 | Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp | triệu VND | -348.380 | 104.998 | 99.827 | 99.827 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | triệu VND | -349.638 | 104.998 | 79.950 | 79.950 |
| 10 | Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản | % | -17,0% | 5,7% | 3,4% | 2,8% |
| 11 | Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu | % | -4387,6% | 86,8% | 18,3% | 18,3% |
| 12 | Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành | | Không có | | | |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 của Tổ Chức Phát Hành)

(*) được tính trên giả định tổng khối lượng trái phiếu phát hành thành công là 500.000.000.000 VND và dựa vào số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023 của Tổ Chức Phát Hành

VIII. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

- Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ khoản gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu.
- Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành: Công Ty đảm bảo khả năng tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn theo đúng kế hoạch, đúng cam kết với Nhà Đầu Tư, tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

IX. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

- Tổ Chức Phát Hành không còn dư nợ trái phiếu tính đến thời điểm hiện tại.
- Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: không có

X. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA DOANH NGHIỆP, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành được đánh giá là ổn định. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp cũng như thanh toán lãi và gốc các Trái Phiếu dự kiến phát hành.

XI. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập Đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”*
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng lẻ: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam - Vietravel tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.”*

XII. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành.

XIII. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư tổ chức trong nước, đồng thời đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tuân thủ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị Định 153, được sửa đổi bổ sung theo khoản 6 Điều 1 Nghị Định 65.

Thông tin cụ thể sẽ được chấp thuận bởi HĐQT hoặc người được ủy quyền phù hợp theo các quy định của Điều lệ và pháp luật tùy thuộc vào tình hình thị trường trực tế tại thời điểm phát hành.

XIV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

- **Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn. Theo kế hoạch kinh doanh, nguồn tiền thu được của Tổ Chức Phát Hành, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi

phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp cũng như thanh toán lãi và gốc các Trái Phiếu dự kiến phát hành.

- **Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu**

Tiền lãi Trái Phiếu của mỗi kỳ tính lãi sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào ngày thanh toán lãi.

Kỳ tính lãi cụ thể sẽ do HĐQT quyết định, tùy vào tình hình thị trường và thỏa thuận cụ thể theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác.

Khoản gốc sẽ được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn hoặc một ngày khác theo quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và văn kiện Trái Phiếu khác.

XV. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định về công bố thông tin liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Nghị Định 153, Nghị Định 65, Nghị Định 08 và quy định pháp luật hiện hành.

XVI. CÁC CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn. Các cam kết chi tiết khác sẽ được thể hiện trong Các Điều Kiện Trái Phiếu khi phát hành.

XVII. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo đã nhận được báo cáo kết quả chào bán Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại VSDC và phải được lưu ký tập trung tại VSDC thông qua thành viên lưu ký trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu trừ trường hợp khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Trong đó, “VSDC” có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

XVIII. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Việc chuyển nhượng Trái Phiếu bị hạn chế tối thiểu là 1 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Sau thời gian bị hạn chế chuyển nhượng, Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác và phù hợp với Mục V.3 nêu trên, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán. Giao dịch Trái Phiếu được thực hiện thông qua thành viên giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán và chỉ được

giao dịch giữa các đối tượng nhà đầu tư nêu tại Phương Án Phát Hành trừ trường hợp thực hiện theo bán án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài, thừa kế theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp khác được pháp luật cho phép tại từng thời điểm.

XIX. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

(a) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các quyền lợi sau:

- (i) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành;
- (ii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- (iii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08;
- (iv) Nhà đầu tư được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật, và quy định tại các văn kiện Trái Phiếu và phù hợp với Mục V.3 nêu trên;
- (v) Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn bắt buộc Trái Phiếu khi:
 - Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
 - Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
 - Các trường hợp khác được nêu cụ thể tại các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.
- (vi) Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 khi mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp.
- (vii) Các quyền khác theo quy định tại các văn kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

(b) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (i) Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- (ii) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 và

- quy định của pháp luật liên quan;
- (iii) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
 - (iv) Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm (i), (ii) và (iii) trên đây và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
 - (v) Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định về giao dịch trái phiếu tương ứng và phù hợp với Mục V.3 nêu trên; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức và phù hợp với Mục V.3 nêu trên;
 - (vi) Khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
 - (vii) Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan; và
 - (viii) Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.
- (c) **Việc thông qua các vấn đề của những người sở hữu Trái Phiếu:** Tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề liên quan đến điều kiện, điều khoản sau khi phát hành thành công: được cấp có thẩm quyền của Công Ty thông qua, và được số người sở hữu trái phiếu đại diện từ 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

XX. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- (a) Tuân thủ quy định của Nghị Định 153, Nghị Định 65 và Nghị Định 08 về việc chào bán trái phiếu;
- (b) Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu theo đúng Phương Án Phát Hành này và theo quy định của pháp luật;
- (c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho người sở hữu trái phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán trái phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- (e) Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp phát hành và của nhà đầu tư;

- (f) Các quyền lợi và trách nhiệm khác theo quy định tại các văn kiện Trái Phiếu và theo quy định của pháp luật.

XXI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Tổ chức tư vấn về hồ sơ chào bán Trái Phiếu: Sẽ được lựa chọn và quyết định bởi HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền phù hợp
- Các đại lý và tổ chức khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu: bao gồm nhưng không giới hạn ở tổ chức đại lý phát hành, tổ chức quản lý tài khoản, đăng ký, lưu ký trái phiếu, tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có): ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền lựa chọn và quyết định phù hợp với quy định pháp luật.

Các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định cụ thể theo các quy định pháp luật hiện hành và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

XXII. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ VÀ DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ

Đối tượng mua Trái Phiếu: là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 8, Nghị Định 153; khoản 17, Điều 4, Luật Chứng Khoán; và Điều 11, Luật Chứng Khoán. Theo đó:

- Tiêu chí lựa chọn Nhà Đầu Tư: là các tổ chức trong nước có tiềm năng tài chính và có ưu tiên các quỹ đầu tư có khả năng hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và đảm bảo các quy định pháp luật chứng khoán về việc sở hữu cổ phiếu trước và sau khi thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu;
- Số lượng và danh sách Nhà Đầu Tư: Đợt chào bán không hạn chế số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và đàm phán với các nhà đầu tư theo tiêu chí nêu trên phù hợp với sự phát triển của Tổ Chức Phát Hành.

XXIII. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU

- 1. Loại chứng khoán phát hành:** cổ phiếu phổ thông, có thể được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Trường hợp chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi trước khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng (nếu có), cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng trong khoảng thời gian hạn chế chuyển nhượng còn lại của Trái Phiếu Chuyển Đổi.
- 2. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần.
- 3. Thời điểm phát hành:** trong thời gian chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi nêu tại mục V Phương Án Phát Hành.
- 4. Chào mua công khai khi thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu:**

Trong trường hợp nhà đầu tư khi thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu Chuyển Đổi mà dẫn đến việc Nhà Đầu Tư và người có liên quan sở hữu từ 25% cổ phần đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành hoặc các trường hợp khác phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật chứng khoán:

- (i) Nhà Đầu Tư sẽ không được phép thực hiện chuyển đổi và/hoặc thực hiện quyền mua đổi với số lượng cổ phiếu chuyển đổi vượt quá mức theo quy định; hoặc
 - (ii) Tổ Chức Phát Hành sẽ tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc không phải chào mua công khai đối với Nhà Đầu Tư.
5. **Tổng số cổ phiếu phát hành:** Bằng số lượng Trái Phiếu Chuyển Đổi mà nhà đầu tư có yêu cầu và được quyền chuyển đổi nhân (x) với Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi 1 Trái Phiếu (“Cổ Phiếu Chuyển Đổi”).
 6. **Tổng mệnh giá của các Cổ Phiếu Chuyển Đổi:** phụ thuộc vào số lượng Cổ Phiếu Chuyển Đổi thực tế phát hành.
 7. **Đối tượng phát hành:** người sở hữu Trái Phiếu Chuyển Đổi.
 8. **Số đợt phát hành:** một hoặc nhiều đợt phụ thuộc vào yêu cầu chuyển đổi từ những người sở hữu Trái Phiếu Chuyển Đổi.
 9. **Mục đích phát hành:** để chuyển đổi các Trái Phiếu Chuyển Đổi.
 10. **Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu:** Toàn bộ số Cổ Phiếu Chuyển Đổi sẽ được đăng ký lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch/niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có liên quan.

